

Số: 61647/CT-TTHT  
V/v chính sách thuế trong quá  
trình hợp nhất công ty

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Nihon Lock Service Việt Nam  
Địa chỉ: Nhà Số 1, Khu B, Dự án nhà ở Mỹ Trì, Đường Đỗ Đức Dục, Mỹ Trì,  
TP Hà Nội - MST: 0106643096

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 497/PC-TCT ngày 8/7/2019 của Tổng cục Thuế kèm theo công văn số 01072019/CV-NLNV ngày 1/7/2019 của Công ty TNHH Nihon Lock Service Việt Nam (công văn này đồng thời Công ty cũng gửi tới Cục Thuế TP Hà Nội) hỏi về chính sách thuế trong quá trình hợp nhất Công ty. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 194 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định như sau:

*“Điều 194. Hợp nhất doanh nghiệp*

*1. Hai hoặc một số công ty (sau đây gọi là công ty bị hợp nhất) có thể hợp nhất thành một công ty mới (sau đây gọi là công ty hợp nhất), đồng thời chấm dứt tồn tại của các công ty bị hợp nhất.*

*2. Thủ tục hợp nhất công ty được quy định như sau:*

*a) Các công ty bị hợp nhất chuẩn bị hợp đồng hợp nhất. Hợp đồng hợp nhất phải có các nội dung chủ yếu về tên, địa chỉ trụ sở chính của các công ty bị hợp nhất; tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty hợp nhất; thủ tục và điều kiện hợp nhất; phương án sử dụng lao động; thời hạn, thủ tục và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp, cổ phần, trái phiếu của công ty bị hợp nhất thành phần vốn góp, cổ phần, trái phiếu của công ty hợp nhất; thời hạn thực hiện hợp nhất; dự thảo Điều lệ công ty hợp nhất;*

...

*4. Hồ sơ, trình tự đăng ký doanh nghiệp công ty hợp nhất thực hiện theo các quy định tương ứng của Luật này và phải kèm theo bản sao các giấy tờ sau đây:*

*a) Hợp đồng hợp nhất;*

*b) Nghị quyết và biên bản họp thông qua hợp đồng hợp nhất của các công ty bị hợp nhất.*

*5. Sau khi đăng ký doanh nghiệp, các công ty bị hợp nhất chấm dứt tồn tại; công ty hợp nhất được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ tài sản khác của các công ty bị hợp nhất.*



6. Cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật tình trạng pháp lý của công ty bị hợp nhất trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho công ty hợp nhất. ....

- Căn cứ Điều 61 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp:

*“Điều 61 chấm dứt tồn tại của công ty bị chia, công ty bị hợp nhất, công ty bị sáp nhập:*

*1. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày các công ty được chia, công ty hợp nhất, công ty nhận sáp nhập được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh nơi công ty bị chia, công ty bị hợp nhất, công ty bị sáp nhập đặt trụ sở chính thực hiện chấm dứt tồn tại đối với các công ty này trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.*

*....”*

- Căn cứ Thông tư 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế:

+ Tại Điều 16 quy định như sau:

*“Điều 16. Các trường hợp, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế*

*Việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Điều 29 Luật quản lý thuế, cụ thể:*

*1. Các trường hợp chấm dứt hiệu lực mã số thuế*

*a) Đối với doanh nghiệp:*

*...*

*- Tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, sáp nhập, hợp nhất);*

*...*

*2. Nguyên tắc chấm dứt hiệu lực mã số thuế*

*a) Chấm dứt hiệu lực mã số thuế là thủ tục cơ quan thuế xác định mã số thuế không còn giá trị sử dụng trong Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế. Cơ quan thuế thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký thuế hoặc Thông báo mã số thuế và thông báo công khai việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế.*

*b) Mã số thuế không được sử dụng trong các giao dịch kinh tế, kể từ ngày cơ quan thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Điều 29 Luật quản lý thuế.*

*...*

*3. Các nghĩa vụ người nộp thuế phải hoàn thành trước khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế*

*a) Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, nhà thầu, nhà đầu tư tham gia hợp đồng dầu khí, nhà thầu nước ngoài:*

- Người nộp thuế nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn theo quy định của pháp luật về hoá đơn;

- Người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định tại Điều 41, Điều 42 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính;

...

#### 4. Thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế

a) Đối với doanh nghiệp: Việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của doanh nghiệp được cơ quan thuế thực hiện cùng với thời hạn cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật tình trạng pháp lý của doanh nghiệp (giải thể) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

...”

+ Tại Khoản 2 Điều 18 hướng dẫn như sau:

2. Xử lý hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế trong trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác (chia, sáp nhập, hợp nhất)

a) Đối với doanh nghiệp:

Cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp bị chia, bị sáp nhập, bị hợp nhất khi nhận được thông báo chấm dứt tồn tại doanh nghiệp của cơ quan đăng ký kinh doanh nếu doanh nghiệp chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế thì thực hiện chuyển toàn bộ nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp bị chia, bị sáp nhập, bị hợp nhất cho doanh nghiệp mới được chia, nhận sáp nhập, nhận hợp nhất. Doanh nghiệp mới có trách nhiệm thực hiện quyết toán thuế và hoàn thành nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp bị chia, bị sáp nhập, bị hợp nhất theo quy định của Luật quản lý thuế.

...”

- Căn cứ Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính quy định như sau:

+ Tại Khoản 3 Điều 10 hướng dẫn:

“3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

...

e) Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế đối với trường hợp doanh nghiệp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm), kể từ ngày có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động.

...”

+ Tại Điều 42 hướng dẫn:

“Điều 42. Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp

....

H. C. N  
THUẾ  
H. PH  
NOI  
CUC TH

2. Doanh nghiệp bị tách, bị hợp nhất, bị sáp nhập có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trước khi tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp; nếu chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thì doanh nghiệp bị tách và các doanh nghiệp mới được thành lập từ doanh nghiệp bị tách, doanh nghiệp hợp nhất, doanh nghiệp nhận sáp nhập có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

...

4. Việc tổ chức lại doanh nghiệp không làm thay đổi thời hạn nộp thuế của doanh nghiệp bị tổ chức lại. Trường hợp doanh nghiệp được tổ chức lại hoặc các doanh nghiệp thành lập mới không nộp thuế đầy đủ theo thời hạn nộp thuế đã quy định thì bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

5. Cơ quan thuế có quyền yêu cầu một trong các doanh nghiệp có nghĩa vụ liên đới phải hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thuế. Trường hợp một doanh nghiệp đã thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thuế thì có quyền yêu cầu những doanh nghiệp có nghĩa vụ liên đới phải thực hiện phần nghĩa vụ liên đới của họ đối với mình theo quy định của pháp luật dân sự.”

- Căn cứ Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 91/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định quy định về thuế sửa đổi Điều 12, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính như sau:

“ Điều 12. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế

a) Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

...

2. ~~Khai thuế thu nhập doanh nghiệp~~ là khai theo từng lần phát sinh, khai quyết toán năm hoặc khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia; hợp nhất; sáp nhập; chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; giải thể; chấm dứt hoạt động. ...

3. Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm và khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

...”

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

*“Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:*

*“3. Doanh nghiệp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản phải thực hiện quyết toán thuế với cơ quan thuế đến thời điểm có quyết định chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản của cơ quan có thẩm quyền (trừ trường hợp không phải quyết toán thuế theo quy định) ... ”*”

Căn cứ các quy định nêu trên:

- Trong thời gian làm thủ tục hợp nhất, các công ty bị hợp nhất có phát sinh giao dịch kinh tế thì các công ty này được sử dụng mã số thuế để lập hóa đơn, kê khai thuế cho đến thời điểm cơ quan thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Kể từ ngày cơ quan thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định tại Luật quản lý thuế thì mã số thuế không được sử dụng trong các giao dịch kinh tế.

- Các công ty bị hợp nhất thực hiện quyết toán thuế với cơ quan thuế trực tiếp của mỗi công ty bị hợp nhất đến thời điểm có quyết định hợp nhất của cơ quan có thẩm quyền. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế đối với trường hợp doanh nghiệp hợp nhất chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm), kể từ ngày có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện hợp nhất.

- Về hạch toán kế toán đối với công ty hợp nhất, đề nghị công ty liên hệ với Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán – Bộ Tài chính để được hướng dẫn theo thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 1, Phòng Kê khai – Kế toán thuế (Cục Thuế TP Hà Nội) để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Nihon Lock Service Việt Nam được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Phòng KK-KTT;
- Lưu: VT, TTHT(2). (8,4)



**Mai Sơn**